TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 07/ 02 /2018.

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Quốc Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Tạ Văn Việt.
Bà Trần Thị Nguyệt Bình.
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Minh Thị Thu Hòa – Thư ký tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa***: Ông Võ Ngọc Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 1 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1986.
Nơi sinh: Tỉnh Đồng Nai.
ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố 2, phường Tam Hòa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Lái xe. trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D, sinh năm 1962 (chết năm 2016) và bà Trần Thị T, sinh năm 1963 (chết năm 2017). Có vợ: Lê Thị Ngân, sinh năm: 1985. Hiện làm công nhân tại xã Phước A, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước và con: Có 01 người, sinh năm: 2012; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 12/11/2007 Phạm Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Long A, xử phạt 09 tháng tù, về tội : « Trộm cắp tài sản » và buộc C phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Phạm Văn C đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp án phí sung công quỹ Nhà Nước, nên chưa được xóa án (theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 103/GXN-THA, ngày 04/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh Long A); tiền sự: Không.

Nhân thân của bị cA: Ngày 12/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Long A xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản; ngày 19/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long A xử phạt 02 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản và ngày 17/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 05 năm 09 tháng tù,

Phạm Văn C đã chấp hành hình phạt tù đến ngày 30/8/2010 được đặc xá về địa phương; Bị bắt tạm giữ ngày 12/10/2017, tạm giam ngày 21/10/2017.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
- Bị hại: Nguyễn Thành A, sinh năm 1990 (Có mặt).
Trú tại: Thôn V, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1970 (Cómặt).
Trú tại: Thôn Nh, xã L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.
- Người làm chứng trong vụ án: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1991(Vắng mặt).
Trú tại: Thôn V, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ ngày 12/10/2017, Phạm Văn C đón xe khách đi từ tỉnh Đồng Nai ra thị trấn Lương Sơn, huyện B, tỉnh Bình Thuận và nhờ một người quen tên Việt (không rõ lai lịch và địa chỉ) chở đi công việc; Sau đó, đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày 12/10/2017, Việt nói với C, chở C về nhà của Việt, khi đi đến khu vực thôn V thuộc xã S, huyện B thì Phạm Văn C thấy trước nhà của Nguyễn Thành A, sinh năm: 1990, ở thôn V, xã S, huyện B, có dựng chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 86B2-362.53, có số máy JA36E0464960 và số khung 3647GY030539 (do Phạm Thị D là mẹ ruột của Nguyễn Thành A đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô) không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô bán lấy tiền trả nợ, nên bảo Việt dừng xe lại, C đi đến nơi để xe mô tô nói trên và leo lên xe nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng thị trấn Lương Sơn; Vừa lúc này, Nguyễn Thành A phát hiện C lấy trộm xe mô tô, nên mượn xe mô tô của hàng xóm đuổi theo C và vợ của A là Nguyễn Thị Giáng My gọi điện thoại cho Ah ruột là Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1990, ở thôn V, xã S, đAg đi làm tại thị trấn Lương Sơn và nhờ T1 hỗ trợ cùng đuổi bắt người trộm xe mô tô; Nhận được điện thoại của My, Nguyễn ThAh T1 đã dùng xe mô tô Exciter truy tìm và phát hiện C đang điều khiển xe mô tô 86B2-362.53 chạy theo hướng Lương Sơn đi Hòa Thắng, nên T1 rượt đuổi theo và tri hô nhờ quần chúng nhân dân cùng hỗ trợ bắt giữ C và chiếc xe mô tô 86B2-362.53 đưa về trụ sở Công A thị trấn Lương Sơn. Sau đó, Công A xã S đến tiếp nhận C cùng xe mô tô biển số 86B2-362.53 và thu giữ trong người của C, gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen, 01điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo màu vàng đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn C, số tiền 3.530.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 03 USD và 01 thanh kim loại hình khối chữ nhật. Tại công an xã S Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Công an xã S chuyển C cùng toàn bộ tang, vật chứng cho Cơ quA điều tra Công A huyện B giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục số 53-60, 63-67, 131-136)

Theo kết luận định giá tài sản số 53/2017/HĐĐG-TTHS ngày 16/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận:

- Xe mô tô biển số 86B2-362.53, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đen đỏ, số máy JA36E0464960, số khung 3647GY030539, mua vào tháng 5/2017.

- Đơn giá: 18.100.000 đồng/chiếc; số lượng: 01 chiếc; tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%; thành tiền: 12.670.000 đồng (Bút lục số 33-36)

Đối với người có tên là Việt. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại một số xã, thị trấn thuộc huyện B, nhưng không có ai có tên là Việt theo đặc điểm nhận dạng mà Phạm Văn C mô tả, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Sau khi định giá tài sản, Cơ quA điều tra đã giao trả lại chiếc xe mô tô 86B2-362.53 cho người bị hại Nguyễn Thành A, A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tài sản thu giữ của Phạm Văn C gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen, 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo màu vàng đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn C, số tiền 3.530.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 03 USD; Xét thấy, không liên quA đến vụ án và theo yêu cầu của Phạm Văn C Cơ quan điều tra đã xử lý giao lại cho Phạm Thị Thúy Duyên (là em ruột của C) nhận và quản lý là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 thanh kim loại hình khối chữ nhật, C khai dùng để đánh bạc gian lận, không có giá trị sử dụng, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và sẽ được chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 02/QĐ/KSĐT-VKS-HS ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn C và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 12 đến 18 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Bị cáo Phạm Văn C thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại điện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

- Người bị hại: Ah Nguyễn Thành A thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không yêu cầu bị cáo Phạm Văn C bồi thường thêm về dân sự mà chỉ đề nghị xử bị cáo Phạm Văn C theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên toà hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng hơn 08 giờ, ngày 12/10/2017 tại thôn V, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Phạm Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô 86B2-362.53, trị giá 12.670.000 đồng của Nguyễn Thành A thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Phạm Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2] ***Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Tuy nhiên, xét sau khi gây án, bị cáo Phạm Văn C đã thành khẩn khai báo. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi, giao trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ quA tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] ***Xét về nhân thân***: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn C có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 12/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản; Ngày 19/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long A xử phạt 02 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản và ngày 17/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 05 năm 09 tháng tù, Phạm Văn C đã chấp hành hình phạt tù đến ngày 30/8/2010 được đặc xá về địa phương. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng nguy hiểm, không biết ăn năn, hối cải và xem thường pháp luật của nhà nước.

Hành vi trên đây của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A tại địa phương. Do đó nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn C thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS cần áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn C.

[4] ***Về trách nhiệm dân sự:***

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không yêu cầu bị cáo Phạm Văn C bồi thường thêm về dân sự mà chỉ đề nghị xử bị cáo Phạm Văn C theo quy định của pháp luật.

[5] ***Về vật chứng vụ án:***

Đối với 01 thanh kim loại hình khối chữ nhật. Bị cáo Phạm Văn C khai dùng để đánh bạc giA lận, Đây là vật thu giữ có liên quan trong vụ án. Xét thấy vật có liên quA trong vụ án trên không còn giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] ***Về án phí:*** Bị cáo Phạm Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[7] ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội : "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Áp dụng : Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, đ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Một thanh kim loại hình khối chữ nhật hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2018.

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy bA thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, bi hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKSND huyện Bắc Bình;
-Công An huyện Bắc Bình;
-Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
-Bị cáo, bị hại, người liên quan;
-Lưu HS+VP

Lâm Quốc Tuấn